

Những khó khăn do Covid-19 mang lại cho các doanh nghiệp Việt Nam và cơ hội hậu Covid-19

(Bài viết có sử dụng nguồn từ trung tâm wto và hội nhập phòng thương mại công nghiệp Việt Nam, các bài báo, báo cáo của các tổ chức trong nước khác...)

Những khó khăn Covid-19 mang lại cho các doanh nghiệp Việt Nam

Bảng 2. Dự báo tác động của dịch COVID-19 đến một số lĩnh vực

TT	Lĩnh vực	Kịch bản dịch kéo dài đến hết tháng 4/2020)	Kịch bản dịch kéo dài đến hết tháng 6/2020
1	Thương mại hàng hóa	Suy giảm 20-30%	Suy giảm 30-40%
	Xuất nhập khẩu	Suy giảm 5-8%	Suy giảm 25%
	Thương mại nội địa	Suy giảm 15%, trong đó TM truyền thống giảm 20%, TMĐT tăng 10%	Suy giảm 30%
2	Thương mại dịch vụ	Chuyển hóa mạnh, tăng dịch vụ y tế, dịch vụ thiết yếu trên 25%, giảm dịch vụ phụ trợ 20-35%	Tăng dịch vụ y tế, dịch vụ thiết yếu trên 25-40%, giảm dịch vụ phụ trợ 20-40%
	Dịch vụ vận tải, logistics	Suy giảm 20%	Suy giảm 20-30%
	Dịch vụ y tế	Tăng 25%, các địa phương vẫn đủ nguồn lực đáp ứng được nhu cầu	Tăng 25-60%, thiếu cục bộ ở các vùng dịch và phải điều động giữa các vùng, miền
	Dịch vụ giáo dục	Suy giảm 35%, chuyển đổi học qua mạng.	Suy giảm 35-65%, tái cơ cấu lao động ngành.
3	Du lịch, khách sạn	Suy giảm 15-20% khách nội địa và quốc tế, doanh thu giảm 20%, việc làm giảm 15-20%	Suy giảm 30-40% khách nội địa và quốc tế, doanh thu giảm 40% và việc làm giảm 30-40%
4	Nông nghiệp	Suy giảm từ 2,8-27,4% theo từng mặt hàng	Giảm mức trung bình cao
5	Bất động sản	Suy giảm mảng cho thuê, nghỉ dưỡng	Suy giảm nguồn cung do thiếu nguyên vật liệu, tài chính...

Nguồn: Báo cáo của trường ĐH KTQD

Những khó khăn Covid-19 mang lại cho các doanh nghiệp Việt Nam

Lĩnh vực nông-lâm nghiệp-thủy sản: khó khăn trong xuất khẩu hàng hóa và nhập khẩu phụ trợ nông nghiệp

Lĩnh vực công nghiệp và xây dựng: các ngành sản xuất với chuỗi cung ứng bị gián đoạn, đứt gãy và ngành xây dựng sụt giảm do bất động sản khó khăn

Lĩnh vực dịch vụ: chịu tác động mạnh do tổng cầu giảm (cả trong và ngoài nước)

Những khó khăn Covid-19 mang lại cho các doanh nghiệp Việt Nam

Lĩnh vực nông-lâm nghiệp-thủy sản: khó khăn trong xuất khẩu hàng hóa và nhập khẩu phụ trợ nông nghiệp:

- Gặp khó khăn do lệnh phong tỏa bởi hạn chế giao thương ở những thị trường lớn như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU, Mỹ, ASEAN...
- Thiếu nhân lực, các thủ tục kiểm soát hàng bị chặt hơn, mất nhiều thời gian giao vận
- Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông-lâm sản giảm 4,5%, thủy sản giảm 11,2% trong quý 1/2020 so với cùng kỳ; trong đó có nhiều mặt hàng giảm mạnh như cao su (-26,1%), rau quả (-11,5%), cafe (-6,4%)
- 274 doanh nghiệp phải tạm ngừng hoạt động có thời hạn trong quý 1/2020, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Những khó khăn Covid-19 mang lại cho các doanh nghiệp Việt Nam

Lĩnh vực công nghiệp và xây dựng: các ngành sản xuất với chuỗi cung ứng bị gián đoạn, đứt gãy và ngành xây dựng sụt giảm do bất động sản khó khăn:

- chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn, đứt gãy, gây thiếu nguồn cung đầu vào.
- thiếu lực lượng lao động do lệnh phong tỏa, cách ly hoặc hạn chế đi lại đối với nhân công, chuyên gia từ các nước đối tác.
- nhiều lĩnh vực sản xuất của Việt Nam chỉ tập trung vào phân khúc gia công xuất khẩu \Rightarrow các đối tác đã và sẽ còn giãn, hoãn, hủy các đơn đặt hàng, gây sụt giảm kim ngạch xuất khẩu và sản lượng.
- Đối với lĩnh vực công nghiệp chế biến – chế tạo, chỉ số sản xuất toàn ngành chỉ tăng 7,1% trong quý 1/2020, thấp hơn nhiều so với mức tăng 9,2% quý 1/2019. Số lượng doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động tăng 28,3%

Những khó khăn Covid-19 mang lại cho các doanh nghiệp Việt Nam

Lĩnh vực dịch vụ: chịu tác động mạnh do tổng cầu giảm (cả trong và ngoài nước):

- Ảnh hưởng trực tiếp và rõ nét nhất là ngành du lịch (gồm dịch vụ du lịch, lưu trú, ăn uống và lữ hành). Ngành đóng 6,1% GDP với thị trường chính từ nước ngoài như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc. Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ lưu trú và ăn uống quý 1/2020 tăng 29,3% so với cùng kỳ năm 2019.
- Ngành vận tải, kho bãi chịu tác động rất mạnh. Theo Bộ GTVT, thiệt hại ban đầu của việc dừng các đường bay của các hãng hàng không Việt Nam khoảng 30.000 tỷ đồng doanh thu (tương đương giảm 60% so với cùng kỳ), doanh thu ngành đường sắt, đường bộ giảm trên 20%.
- Bán lẻ cũng là lĩnh vực chịu ảnh hưởng trực tiếp, chủ yếu do tổng cầu giảm. Về tổng thể, doanh thu bán lẻ tăng nhẹ 4,7%, thấp hơn nhiều so với mức tăng 9,3% trong quý 1/2019.
- Lĩnh vực tài chính-ngân hàng-bảo hiểm, là lĩnh vực chịu tác động gián tiếp nhiều hơn và có độ trễ. Doanh thu giảm không nhiều -2%. Ngoài ra, việc giãn, hoãn nợ và giảm lãi, phí cũng sẽ làm giảm doanh thu, lợi nhuận của các ngân hàng; khiến giá cổ phiếu ngân hàng giảm mạnh (-22,4%) so với đầu năm.

Những khó khăn Covid-19 mang lại cho các doanh nghiệp Việt Nam

Lĩnh vực dịch vụ: chịu tác động mạnh do tổng cầu giảm (cả trong và ngoài nước):

- Đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản, chịu ảnh hưởng rõ nét nhất là lĩnh vực cho thuê mặt bằng thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn, căn hộ. (giảm khoảng 70-80; nhiều chủ cửa hàng đã trả lại mặt bằng, hoặc đàm phán để người cho thuê giảm giá và nhiều đơn vị chủ sở hữu mặt bằng cũng đã chủ động giảm 20-50% giá thuê. với kịch bản dịch Covid-19 được kiểm soát trong quý 2/2020, tỷ lệ trống phân khúc văn phòng tại TP.HCM tăng từ 7-14%.
- Lĩnh vực dịch vụ y tế chịu tác động hai chiều, nhưng tiêu cực nhiều hơn. Điểm tích cực là đầu tư và chi ngân sách cho lĩnh vực này đã và đang tăng, tuy nhiên chịu giảm doanh thu do nhu cầu chữa các bệnh khác (không phải dịch Covid-19) giảm đáng kể.
- Một lĩnh vực dịch vụ khác chịu tác động lớn từ đại dịch này là ngành giáo dục, đào tạo. Nhiều trường học, đặc biệt là khối dân lập, tư thục đã chịu sự sụt giảm mạnh về doanh thu trong khi vẫn phải gánh nhiều chi phí về mặt bằng, lương cho giáo viên, nhân viên...số doanh nghiệp kinh doanh giáo dục – đào tạo tạm ngừng hoạt động trong quý 1/2020 tăng 24,5% so với cùng kỳ.

Cơ hội hậu Covid

- Có hậu Covid hay không? Bao giờ là thời điểm hậu Covid?
- Các doanh nghiệp cần chủ động ứng phó ngay cả thời kỳ sống chung cùng Covid:
 - Trước khi nhìn ra cơ hội, phải tìm cách tồn tại.
 - Đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ: Tối ưu hóa mọi quy trình, tiết kiệm chi tiêu ít nhất trong 2-3 năm, tận dụng tìm những cơ hội trên TG (trong và sau khủng hoảng luôn có những đột biến...)
 - Đã có những thay đổi trong thói quen của con người: mua sắm online, telework, học trực tuyến
 - Việt Nam đứng trước cơ hội Trung Quốc + 1 với làn sóng dịch chuyển đầu tư từ TQ.
 - Gia tăng các sản phẩm giành cho thị trường nội địa, chủ động đa dạng vùng nguyên liệu.
 - Triển khai đẩy mạnh công nghệ vì đây là ngành dễ rút ngắn khoảng cách nhất so với các lĩnh vực sản xuất chế tạo. Thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu lương thực, thực phẩm, gia tăng công nghiệp phụ trợ, đẩy mạnh du lịch quốc nội...